

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ các Thông tư: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 8411/TTr-STNMT ngày 23 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 20 thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

1. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường: 08 thủ tục.
2. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam: 06 thủ tục.

3. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: 04 thủ tục.

4. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: 02 thủ tục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nguyễn Văn Đệ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Đ/c Đệ);
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Nam). *Nguyễn Văn Đệ*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND TỈNH, SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐÔNG NAM,
UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|--|--|--|--|---|
| I | Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường | | | | |
| 1. | Cấp giấy phép môi trường (1.010727) | - Tối đa 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | 9.500.000 Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu bằng 60%: 5.700.000 | - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---|-------------------------------|--------------------|--|
| | | <p>sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. <p>- Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ</p> | | | <p>quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về ph thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; ph thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường ph thẩm định phương án cả tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|---|--------------------|--|
| | | <p>sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> | | | và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh |
| 2. | Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728) | Tối đa 06 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ</p> | Không quy định | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|--|---|--|---|--|
| | | | thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. |
| 3. | Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729) | Tối đa 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | <p style="text-align: center;">4.750.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.850.000</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---------------------|-------------------------------|--------------------|---|
| | | | | | <p>Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|--|---|--|
| | | | | | Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. |
| 4. | Cấp lại giấy phép môi trường (1.010730) | <p>- Tối đa 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | <p>9.500.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 5.700.000</p> | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|--|-------------------------------|--------------------|--|
| | | <p>hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày</p> | | | <p>thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|--|--|--|
| | | <p>kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> | | | |
| 5. | Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733) | <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>- Thời hạn đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định: Tối đa 04 ngày kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định đã được bổ sung, chỉnh sửa đầy đủ theo Kết luận của Hội đồng</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | <p>12.900.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000</p> | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---|-------------------------------|--------------------|--|
| | | <p>thẩm định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả: Tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt. | | | <p>17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|---|--|--|
| | | | | | quyền của UBND tỉnh. |
| 6. | Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (1.010735) | <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường: Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định: Tối đa 04 ngày kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định đã được bổ sung, chỉnh sửa đầy đủ theo Kết luận của Hội đồng thẩm định; - Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả: Tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | 12.900.000 Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000 | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; - Luật Bảo vệ môi trường; ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|---|--------------------|--|
| | | <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt.</p> | | | <p>thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p> |
| 7. | Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh | <p>- Thời hạn trả lời tính hợp lệ của hồ sơ: Tối đa 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường</p> | Không | <p>- Luật Đa dạng sinh học năm 2008;</p> <p>- Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|-----------|--|--|---|--|---|
| | mục loài được ưu tiên bảo vệ (1.008675) | - Thời hạn thẩm định, ban hành quyết định cấp phép: Tối đa 20 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. | Thị, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | | 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy, cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ. |
| 8. | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (1.008682) | Tối đa 40 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | Không | - Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học. |
| II | Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam | | | | |
| 1. | Cấp giấy phép môi trường (1.010727) | - Tối đa 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công | 9.500.000 Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi | - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|--|--|--|--|
| | | <p>yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động.</p> | <p>trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | <p>trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 5.700.000</p> | <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|--|--------------------|---|
| | | <p>liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> | | | <p>- Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p> |
| 2. | Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728) | Tối đa 06 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm | Không quy định | - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|--|---|--|---|---|
| | | đầy đủ, hợp lệ. | Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | | - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. |
| 3. | Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729) | Tối đa 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ | 4.750.000 Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch | - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---------------------|---|--|--|
| | | | An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: http://dichvucong.nghean.gov.vn | vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.850.000 | quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|--|---|---|
| | | | | | <p>hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p> |
| 4. | Cấp lại giấy phép môi trường (1.010730) | <p>- Tối đa 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | <p>9.500.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 5.700.000</p> | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---|-------------------------------|--------------------|---|
| | | <p>không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định</p> | | | <p>- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về ph thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; ph thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường phí thẩm định phương án cả tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|--|--|--|---|
| | | <p>hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> | | | thẩm quyền của UBND tỉnh. |
| 5. | Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733) | <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>- Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả: Tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website:</p> | <p>12.900.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000</p> | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|--|--|--------------------|--|
| | | <p>được hồ sơ đầy đủ hợp lệ.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt.</p> | <p>https://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | | <p>năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|--|---|---|---|
| | | | | | UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. |
| 6. | Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (1.010735) | <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường: Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả: Tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ hợp lệ. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | 12.900.000 Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000 | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---------------------|-------------------------------|--------------------|--|
| | | | | | <p>Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu kinh tế Đông Nam thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. |

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---|--|---|--|
| 1. | Cấp giấy phép môi trường (1.010723) | <p>- Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | <p>4.400.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.640.000</p> | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---|-------------------------------|--------------------|---|
| | | <p>trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá</p> | | | <p>trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|--|--|---|--|--|
| | | nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép. | | | |
| 2. | Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010724) | Tối đa 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | Không quy định | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 3. | Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010725) | Tối đa 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện; - Nộp hồ sơ dịch vụ công trực | 2.200.000 Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---------------------|--|--|---|
| | | | tuyển toàn trình qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 1.320.000 | 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|---|---|---|---|---|
| | | | | | 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An. |
| 4. | Cấp lại giấy phép môi trường (1.010726) | <p>- Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở</p> | <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện;</p> <p>- Nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn</p> | <p>4.400.000</p> <p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.640.000</p> | <p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|---|-------------------------------|--------------------|--|
| | | <p>đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường</p> | | | <p>09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.</p> |

| TT | Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC) | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|-------------------------------------|--|-------------------------------|--------------------|----------------|
| | | <p>tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> | | | |

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|----|--|--|--|--------------------|--|
| 1. | Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (1.010736) | Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: https://dichvucong.nghean.gov.vn | Không quy định | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 2. | Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (1.004082) | Tối đa 03 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An tại địa chỉ website: http://dichvucong.nghean.gov.vn | Không quy định | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen. |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN